

Họ và tên: Lớp: 2A...

PHIẾU LUYỆN CUỐI TUẦN MÔN TIẾNG VIỆT- TUẦN 9

Thứ ngày.....tháng năm 202..

I. ĐỌC HIỂU: Con luyện đọc bài sau rồi làm theo yêu cầu

Bé và chim chích bông

Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.

Rồi trời âm dần. Phải rồi, khi chim sâu ra ăn đàn, thế là trời nắng âm.

Chim sâu nhiều thế. Nó bay tràn ra vườn cải. Cả đàn ùa xuống, lúi rúi trên những luống rau trồng muộn.

Bé hỏi:

- Chích bông ơi, chích bông làm gì thế?

Chim trả lời:

- Chúng em bắt sâu.

Chim hỏi lại Bé:

- Chị Bé làm gì thế?

Bé ngẩn ra rồi nói:

- À... Bé học bài.



(Tô Hoài)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Bé dậy sớm để làm gì?

- A. Bé dậy sớm để học bài.
B. Bé dậy sớm để tập thể dục.
C. Bé dậy sớm để chăm sóc vườn rau.

Câu 2: Câu nào nêu sự quyết tâm, cố gắng dây sớm của Bé?

- A. Dây sớm học bài là một thói quen tốt.
B. Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm.
C. Bé từ từ ngồi dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm

Câu 3: Chim sâu xuống vườn cải để làm gì?

- A. Chim sâu đến vườn cải để dạo chơi.
B. Chim sâu đến vườn cải để bắt sâu.
C. Chim sâu đến vườn cải để trò chuyện với Bé.

Câu 4: Theo em trong bài Bé và chim chích bông, ai đáng khen? Vì sao đáng khen?

[illegible]

II. LUYỆN TẬP:

Bài 1: Nối tên gọi từng đồ vật ở cột bên trái với tác dụng của nó ở cột bên phải

a. Con dao	1. để đun nấu
b. Cái xoong	2. để đựng thức ăn
c. Cái đĩa	3. để quét nhà
d. Cái chổi	4. để thái thịt, thái rau, chặt xương

Bài 2: Xếp các từ sau vào nhóm thích hợp:

Vàng, cao, thấp, hiền, ngoan, xanh, tím, tròn, vuông , vui vẻ, béo, nóng nảy

- Từ chỉ màu sắc của vật:

- Từ chỉ hình dáng của người, vật:

- Từ chỉ tính tình của người:

Bài 3: Em đặt dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào cuối mỗi câu sau:

Chim sâu hỏi:

- Bé làm gì thế ☐

Bé trả lời:

- Mình đang học bài ☐

Bé lại hỏi:

- Thế chim đang bay đi đâu thế ☐
- Mình đi tìm rơm về làm tổ ☐

Bài 4: Em hãy sắp xếp lại thứ tự các câu sau thành đoạn văn cho hợp lí:

- a. Ô tô làm bằng nhựa, màu đỏ, chạy bằng pin.
- b. Em tự hứa sẽ giữ gìn món quà này thật cẩn thận.
- c. Mỗi khi rảnh, em lại đem chiếc ô tô ra chơi.
- d. Món đồ chơi mà em thích nhất là chiếc xe ô tô bố tặng em nhân dịp sinh nhật.
- e. Em có thể điều khiển cho ô tô di chuyển nhờ một bộ điều khiển từ xa.

Thứ tự:=>=>=>=>